

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ HS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ HS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HS VIET NAM SERVICES AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108314259

3. Ngày thành lập: 06/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Tòa nhà Vimeco Lô E9, Đường Phạm Hùng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
2.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
3.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
4.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: - Quay video: đám cưới, hội họp (Trừ sản xuất phim)	7420
5.	Đại lý du lịch Chi tiết: Hoạt động của các cơ quan chủ yếu thực hiện việc bán các sản phẩm du lịch, tua du lịch, dịch vụ vận tải và lưu trú cho khách du lịch...	7911
6.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
7.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
8.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm)	4610
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt, kể cả các hoạt động phục vụ cho việc bán lẻ kính mắt như đo độ cận, độ viễn, mài lắp kính;	4773
13.	Bốc xếp hàng hóa	5224
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: -Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
15.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
16.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
17.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
18.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
21.	In ấn	1811
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
24.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
25.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
26.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
27.	Lập trình máy vi tính	6201
28.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
29.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
30.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại	6329
31.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết:Dịch vụ tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản(trừ loại nhà nước cấm)	6820(Chính)

32.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với nhà kinh doanh và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý, như lập chiến lược và kế hoạch hoạt động, ra quyết định tài chính, mục tiêu và chính sách thị trường, chính sách nguồn nhân lực, thực thi và kế hoạch; chương trình sản xuất và kế hoạch điều khiển	7020
33.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
34.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	7912
35.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM MINH HOÀNG	Số 78/76 Tô Vĩnh Diện, Phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	22,220	172016222	
2	TRẦN VĂN HƯỞNG	Xóm Táo, Thôn Hạ Xá, Xã Cẩm Đoài, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	55,560	142563294	
3	NGUYỄN HUY CHIẾN	Tổ dân phố 3, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	22,220	0350870003	
			Tổng số	199.980	1.999.800.000	22,220	77	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN VĂN HƯỚNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *06/06/1991*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *142563294*

Ngày cấp: *24/01/2007*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Hải Dương*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Táo, Thôn Hạ Xá, Xã Cẩm Đoài, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P2604, CT 3 Chung cư Ecogreen, số 286 Nguyễn Xiển, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*